TÒA ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - H phúc

Bản án số: 06/2023/DS-ST
Ngày: 24-02-2023
"V/v tranh chấp chia thừa kế"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ CAO LÃNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bảo Giang

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Văn Hải
2. Ông Lê Quang Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Nga –Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thuyền -Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06, 22, 24 tháng 2 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án thụ lý số 170/2020/TLST ngày 09 tháng 06 năm 2020, về "tranh chấp chia thừa kế" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2022/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên Tòa số 161/QĐST-DS ngày 01/7/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Đoàn Tấn H, sinh năm 1969
Địa chỉ: , Hai Bà Trưng, Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Đoàn Tấn TH, sinh năm 1971
Địa chỉ: Hai Bà Trưng, Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3.Người có quyền lợi NG vụ liên quan:

3.1. Đoàn Tấn HU, sinh năm 1956
Địa chỉ: Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3.2. Đoàn Bích V, sinh năm 1958
Địa chỉ: Lê Lợi, Phường 2, Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3.3. Đoàn Bích TH, sinh năm 1962
Địa chỉ: S, Đường 30/4, Phường 1, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3.4. Đoàn Thị Mỹ H, sin năm 1996
Địa chỉ: Số, Huỳnh Thị Hưởng, Phường Mỹ Long, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3.5. Đoàn Bích PH, sinh năm 1968
Địa chỉ: Số , Tôn Thất Tùng, Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh ĐT.

3.6.Phan Minh T, sinh năm 1999

3.7.Phạm Thị KH, sinh năm 1975

3.8.Nguyễn Thị Phương V, sinh năm 1983

Địa chỉ: C, đường Hai Bà Trưng, Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3.9.Ngân hàng Thương mại cổ phần KL

Người đại diện theo pháp luật bà Trần Tuấn Anh- Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền Ngô Văn Quí, chức vụ giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần KL – Chi nhánh Đồng Tháp

Địa chỉ : S, Lý Thường Kiệt, phường 1, T phố Cao Lãnh.

3.10. Lê Thị Thu S, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số , đường Huỳnh Thị Hưởng, Phường Mỹ Long, T phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

3.11.Đoàn Thị Xuân Mai, sinh năm 2004

Địa chỉ: Số 03, đường Bà Triệu, khóm 4, Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(Các đương sự H, TH, TH, PH và các Luật sư có mặt tại phiên tòa, H có đơn xin xét xử vắng mặt, các đương sự còn lại vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện nguyên đơn Đoàn Tấn H trình bày:

Cha ông H là ông Đoàn Tấn Tòng, sinh năm 1928 (chết ngày 14/11/2008) và mẹ tên Đinh Thị Mì, sinh năm 1931 (chết ngày 21/3/2018), cha và mẹ ông H có các người con gồm:

1/ Đoàn Tấn HU, sinh năm: 1956;

2/ Đoàn Bích V, sinh năm: 1958;

3/ Đoàn Bích TH, sinh năm: 1962;

4/ Đoàn Tấn NG, sinh năm: 1965;

5/ Đoàn Bích PH, sinh năm: 1968;

6/ Đoàn Tấn H, sinh năm: 1969;

7/ Đoàn Tấn TH, sinh năm: 1971;

Cha và mẹ ông H có các tài sản như sau:

Diện tích đất 99,2m^2, tờ bản đồ số 15, thửa số 82, loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài, tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 15/4/2004, trên phần diện tích đất này vào năm 1964 cha và mẹ ông H xây dựng căn nhà một trệt hai lầu có chiều ngang 5m, chiều dài 15m, căn nhà chưa được cấp quyền sở hữu nhà.

Diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138, loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài, tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 15/4/2004.

Vào ngày 14/9/2005, cha ông H tên Đoàn Tấn Tòng và mẹ ông H tên Đinh Thị Mì, lập di chúc cho ông H được thừa hưởng di sản thừa kế đối với diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138, loại đất thổ cư, diện tích đất tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Đến năm 2007 ông H xây dựng trên phần đất này căn nhà cấp 4, đến năm 2008 thì hoàn T và ông H sử dụng đến nay, căn nhà chưa được cấp quyền sở hữu nhà.

Vào năm 2017, những người trong hộ lập thủ tục để cho mẹ ông H là bà Đinh Thị Mì đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích đất 99,2m^2, tờ bản đồ số 15, thửa số 82, loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài và diện tích 50,6m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138, loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài, tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Mẹ ông H là bà Đinh Thị Mì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với tài sản này vào ngày 23/02/2018.

Mẹ ông H là bà Đinh Thị Mì chết ngày 21/3/2018, hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cấp cho bà Mì vào ngày 23/02/2018, hiện ông Đoàn Tấn TH đang giữ.

Sau khi bà Mì chết, ông H yêu cầu ông TH đưa hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cấp cho bà Mì vào ngày 23/02/2018 để ông H kê khai và lập thủ tục thừa kế theo quy định thì ông TH không đưa. Sự việc xảy ra giữa ông H và ông TH không thỏa thuận được với nhau.

Nay, ông H yêu cầu tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Công nhận di chúc do cha ông H là ông Đoàn Tấn Tòng và mẹ là bà Đinh Thị Mì lập ngày 14/9/2005 có giá trị, ông H được sử quyền sử dụng đối với diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138, loại đất thổ cư, diện tích đất tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo di chúc lập ngày 14/9/2005.

Tạm tính giá trị 50,60m^2 đất là 200.000.000 đồng và căn nhà trên đất (chưa được cấp quyền sở hữu nhà) là 50.000.000đồng. Tổng cộng nhà và đất là 250.000.000đồng.

Đối với căn nhà cấp 4 trên thửa 138, ông H đồng ý chia thừa kế theo pháp luật gồm 07 phần. Phần di sản của chị PH ông H đồng ý nhận và tự nguyện chịu án phí di sản trên, ngoài ra về chi phí xem xét thẩm định và định giá ông H đã tạm ứng ông H tự nguyện chịu.

Đối với phần diện tích đất 99,2m^2, tờ bản đồ số 15, thửa số 82, loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài, tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao lãnh, tỉnh Đồng Tháp và căn nhà một trệt hai lầu có chiều ngang 5m, chiều dài 15m gắn liền trên phần diện tích đất này. Hiện tại phần tài sản này ông TH đang quản lý sử dụng.

Tại phiên tòa ông H rút yêu cầu chia thừa kế thửa 99,2m^2, tờ bản đồ số 15, thửa số 82, loại đất thổ cư và căn nhà một trệt hai lầu có chiều ngang 5m, chiều dài 15m gắn liền trên phần đất này.

Theo bị đơn ông Đoàn Tấn TH trình bày: Ông TH là em ruột của ông H. Cha ông H là ông Đoàn Tấn Tòng, sinh năm 1928 (chết ngày 14/11/2008) và mẹ tên Đinh Thị Mì, sinh năm 1931 (chết ngày 21/3/2018), cha và mẹ ông H có các người con gồm: Đoàn Tấn HU, sinh năm: 1956; Đoàn Bích V, sinh năm: 1958; Đoàn Bích TH, sinh năm: 1962; Đoàn Tấn NG, sinh năm: 1965; chết 2009 (vợ Lê Thị Thu S, con Đoàn Thị Mỹ H) Đoàn Bích PH, sinh năm: 1968; Đoàn Tấn H, sinh năm: 1969; Đoàn Tấn TH, sinh năm: 1971.

Ông TH thống nhất theo lời trình bày của ông H về tài sản cha mẹ để lại gồm hai thửa như anh H trình bày, Nay ông TH yêu cầu chia thừa kế phần diện tích đất tại thửa 138, tờ bản đồ số 16, diện tích 50,6m^2 và căn nhà cấp 4 trên đất gồm 07 phần. Ông Đoàn Tấn TH yêu cầu nhận nhà và đất đồng ý giao lại giá trị đất cho hàng thừa kế. Việc ông H rút yêu cầu chia thửa kế thừa kế thửa 99,2m^2, tờ bản đồ số 15, thửa số 82, loại đất thổ cư và căn nhà một trệt hai lầu ông TH đồng ý.

Theo Đoàn Thị Mỹ H: Chị Mỹ H là con của ông Đoàn Tấn NG, nay chị Mỹ H yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật phần diện tích đất tại thửa 138, tờ bản đồ số 16, diện tích 50,6m^2 và căn nhà cấp 4 trên đất gồm 07 phần yêu cầu nhận giá trị đất và nhà đồng ý giao lại nhà và đất cho Đoàn Tấn TH.

Theo Đoàn Bích TH trình bày: Bà TH thống nhất theo lời trình bày ông TH. Nay bà TH yêu cầu chia thừa kế phần diện tích đất tại thửa 138, tờ bản đồ số 16, diện tích 50,6m^2 và căn nhà cấp 4 trên đất gồm 07 phần yêu cầu nhận giá trị đất đồng ý giao lại nhà và đất cho Đoàn Tấn TH quản lý sử dụng.

Theo Đoàn Tấn HU: Bà V yêu cầu chia thừa kế phần diện tích đất tại thửa 138, tờ bản đồ số 16, diện tích 50,6m^2 và căn nhà cấp 4 trên đất gồm 07 phần yêu cầu nhận giá trị đất đồng ý giao lại nhà và đất cho Đoàn Tấn TH.

Theo Đoàn Thị Bích V: Ông HU yêu cầu chia thừa kế phần diện tích đất tại thửa 138, tờ bản đồ số 16, diện tích 50,6m^2 và căn nhà cấp 4 trên đất gồm 07 phần yêu cầu nhận giá trị đất đồng ý giao lại nhà và đất cho Đoàn Tấn TH.

Theo văn bản ý kiến của bà Đoàn Thị Bích PH: Bà PH thống nhất theo lời trình bài của ông H. Ngày 13/3/1999, cha, mẹ bà PH đã đồng ý cho bà PH để hàng hóa thuộc ngành hàng cơ khí xây dựng căn nhà được tách ra từ căn nhà 117 Hai Bà Trưng, thuộc đường bà Triệu là nhà cấp 4 ngang 4m, dài 5 mét nằm trên diện tích 99,2m^2 được tách ra làm hai hộ Đoàn Tấn TH và Đoàn Bích PH đang sử dụng.

Đối với diện tích thửa 138, tờ bản đồ số 16, diện tích 50,6m^2 bà PH đồng ý công nhận di chúc cho ông TH, còn phần diện tích căn nhà cấp 4 trên thửa 138 bà PH đồng ý nhận giá trị và đồng ý cho lại cho ông H.

Theo đơn yêu cầu độc lập của Ngân hàng Thương mại cổ phần KL trình bày : Nguyên ngày 01/09/2020, ông Đoàn Tấn TH và bà Nguyễn Thị

Phương V có vay của Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 991/20/HĐTD/-600-810183 số tiền vay 2.500.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 10,3%/ năm, khi vay có thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 82, tờ bản đồ số 15, đất ở đô thi, diện tích 99,2m^2, tọa lạc tại phường 2, T phố Cao Lãnh. Ngân hàng có yêu cầu ông Đoàn Tấn TH và bà Nguyễn Thị Phương V trả cho Ngân hàng số tiền là 2.515.246.575 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết. Nay Ngân hàng có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Luật sư Phan Văn B bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư B đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu ông Đoàn Tấn H.

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án như: Thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ đầy đủ, thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định; thời hạn gửi hồ sơ, cấp, tống đạt các văn bản tố tụng đúng thời hạn.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về nguyên tắc xét xử đúng trình tự, thủ tục tố tụng, đảm bảo quyền bình đẳng của những người tham gia tố tụng trước phiên tòa, tính khách quan của Hội đồng xét xử; T phần Hội đồng xét xử, sự có mặt của T viên Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đúng quy định.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, NG vụ liên quan từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự thực hiện đúng quyền và NG vụ của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu của ông Đoàn Tấn H, công nhận di chúc của ông Đoàn Tấn Tòng và bà Đinh Thị Mì lập ngày 14/9/2005. Ông H được hưởng thừa kế theo di chúc đối với tài sản là quyền sử dụng đất thửa đất số 138 tờ bản đồ số 16.

Chấp nhận yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật đối với căn nhà cấp 4 gắn liền với thửa đất số 138 tờ bản đồ số 16. Giao căn nhà cho ông H được quản lý sử dụng, buộc ông H có trách nhiệm trả giá trị cho bà Đoàn Bích TH, ông Đoàn Tấn TH và chị Đoàn Thị Mỹ H, mỗi người nhận 01 kỷ phần. Phần của bà PH được chia giao cho ông H.

Đình chỉ yêu cầu độc lập của ông Đoàn Tấn HU và bà Đoàn Bích V. Phần giá trị di sản còn lại do ông H tiếp tục quản lý, khi nào ông HU và bà V có yêu cầu sẽ giải quyết sau,

Đình chỉ yêu cầu chia thừa kế của ông H đối với thửa đất số 82 và căn nhà gắn liền với đất; Đình chỉ yêu cầu độc lập của Ngân hàng Kiến Long.

Án phí và chi phí tố tụng: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định**:*

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của các nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là tranh chấp chia thừa kế và chia tài sản chung trong hộ, thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, theo quy định tại khoản 5, điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Địa chỉ của bị đơn tại T phố Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Ông Đoàn Tấn H yêu cầu công nhận di chúc do ông Đoàn Tấn Tòng và mẹ là bà Đinh Thị Mì lập ngày 14/9/2005, ông H được sử quyền sử dụng đối với diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138, loại đất thổ cư, diện tích đất tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, trong phạm vi các mốc 3,6,7,8,9,10,2 về mốc 3 theo sơ đồ đo đạc ngày 08/9/2020 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thàn phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn nhà cấp 4 trên phần diện tích thửa số 138, loại đất thổ cư, diện tích đất tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp ông H đồng ý chia thừa kế theo pháp luật, ông H đồng ý nhận nhà và trả giá trị cho hàng thừa kế theo pháp luật.

Ông Đoàn Tấn TH, Đoàn Thị Mỹ H, Đoàn Bích TH, Đoàn Tấn HU và Đoàn Thị Bích V yêu cầu chia thừa kế phần diện tích đất tại thửa 138, tờ bản đồ số 16, diện tích 50,6m^2 và căn nhà cấp 4 trên đất gồm 07 phần. Ông Đoàn Tấn TH yêu cầu nhận nhà và đất đồng ý giao lại giá trị đất cho hàng thừa kế. Đoàn Thị Mỹ H, Đoàn Bích TH, Đoàn Tấn HU và Đoàn Thị Bích V yêu cầu nhận giá trị đất và nhà đồng ý giao lại nhà và đất cho Đoàn Tấn TH.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cha ông Đoàn Tấn H là ông Đoàn Tấn Tòng, sinh năm 1928 (chết ngày 14/11/2008) và mẹ tên Đinh Thị Mì, sinh năm 1931 (chết ngày 21/3/2018) cha và mẹ ông H có các người con gồm:

1/ Đoàn Tấn HU, sinh năm: 1956;

2/ Đoàn Bích V, sinh năm: 1958;

3/ Đoàn Bích TH, sinh năm: 1962;

4/ Đoàn Tấn NG, sinh năm: 1965; chết 2009 (vợ Lê Thị Thu S và con Đoàn Thị Mỹ H).

5/ Đoàn Bích PH, sinh năm: 1968;

6/ Đoàn Tấn H, sinh năm: 1969;

7/ Đoàn Tấn TH, sinh năm: 1971;

Cha và mẹ ông H có các tài sản: Diện tích đất 99,2m^2, tờ bản đồ số 15, thửa số 82, loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài, tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 15/4/2004, trên phần diện tích đất này vào năm 1964 cha và mẹ ông H xây dựng căn nhà một trệt hai lầu có chiều ngang 5m, chiều dài 15m, căn nhà chưa được cấp quyền sở hữu nhà.

Diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138, loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài, tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 15/4/2004.

Ngày 14/9/2005, ông Đoàn Tấn Tòng và bà Đinh Thị Mì lập di chúc cho ông Đoàn Tấn H được thừa hưởng di sản thừa kế đối với diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138, loại đất thổ cư, diện tích đất tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Xét thấy việc lập di chúc của ông Tòng và bà Mì ngày 14/9/2005 là hợp pháp luật vì di chúc có sự chứng nhận của Phòng công chứng số 01 tỉnh Đồng Tháp Số công chứng 756 Quyển :01 TP/CC-SCC/HĐGĐ, ngoài ra các hàng thừa kế đều thống nhất là tài sản của ông Tòng và bà Mì nên ông Tòng và bà Mì có quyền định đoạt tài sản. Do đó di chúc ngày 14/9/2005 đảm bảo về nội dung và hình thức, là di chúc hợp pháp theo quy định tại Điều 652, 653, 655, 656, 666 Bộ Luật dân sự 1995. Di chúc lập ngày 14/9/2005 cho đến khi bà Mì qua đời thì bà Mì không có sửa đổi hay hủy bỏ gì nội chung di chúc.

Cho nên với những phân tích trên chấp nhận theo yêu cầu của ông Đoàn Tấn H công nhận di chúc lập ngày 14/9/2005, ông Đoàn Tấn H được hưởng thừa kế theo di chúc đối với diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138, loại đất thổ cư, diện tích đất tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Theo di chúc lập ngày 14/9/2005 không thể hiện căn nhà trên đất. Nay ông Đoàn Tấn H đồng ý chia thừa kế theo pháp luật phần giá trị căn nhà trên cho hàng thừa kế gồm 07 phần gồm (Đoàn Tấn TH, Đoàn Thị Mỹ H, Đoàn Bích TH, Đoàn Tấn HU, Đoàn Thị Bích V, Đoàn Tấn H, Đoàn Thị PH), ông H yêu cầu nhận căn nhà cấp 4, trên diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138, loại đất thổ cư, diện tích đất tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Ông H đồng ý trả lại giá trị nhà cho hàng thừa kế. Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của ông H.

Việc ông Đoàn Tấn TH, Đoàn Thị Mỹ H, Đoàn Bích TH yêu cầu chia thừa kế diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138 và một căn nhà cấp 4 trên thừa 138 là chưa phù hợp như đã phân tích trên. Hội đồng xét xử chấp nhận một phần chia thừa kế theo pháp luật đối với yêu cầu ông Đoàn Tấn TH, Đoàn Thị Mỹ H, Đoàn Bích TH phần diện tích nhà cấp 4, căn nhà trên thửa đất 138, hiện ông H đang quản lý sử dụng căn nhà nên ông H có trách nhiệm trả giá trị cho hàng thừa kế gồm : Đoàn Tấn HU, Đoàn Bích V, Đoàn Bích TH, Đoàn Tấn NG(người kế thừa là Đoàn Thị Mỹ H) Đoàn Bích PH, Đoàn Tấn TH.

Đối với yêu cầu của ông Đoàn Tấn HU và bà Đoàn Thị Bích V Tòa án có triệu tập hợp lệ hai lần nHU ông HU và bà V vắng mặt nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu của ông Đoàn Tấn HU và bà Đoàn Thị Bích V.

Do các đồng thừa kế thống nhất chia thừa kế theo pháp luật phần diện tích căn nhà cấp 4 trên diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138 gồm 7 phần gồm Đoàn Tấn TH, Đoàn Thị Mỹ H, Đoàn Bích TH, Đoàn Tấn HU, Đoàn Thị Bích V, Đoàn Tấn H, Đoàn Thị PH Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa ông Đoàn Tấn HU và bà Đoàn Thị Bích V vắng mặt đối với phần di sản căn nhà cấp 4 trên thửa đất 138. Hội đồng xét xử không xem xét, còn bà Đoàn Bích PH không có làm đơn yêu cầu chia thừa kế nHU các đồng thừa kế gồm ông Đoàn Tấn H, ông Đoàn Tấn TH, bà TH và chị H đồng ý chia theo pháp luật trong đó thống nhất chia phần thừa kế cho bà PH nên chấp nhận phần thừa kế bà PH theo quy định pháp luật. Đối với phần hưởng di sản của bà Đoàn Bích PH đồng ý giao lại cho ông Đoàn Tấn H, ông Đoàn Tấn H đồng ý nhận và ông H đồng ý chịu án phí phần di sản trên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện giữa các bên.

Tại phiên tòa ngày 06/02/2023 ông Đoàn Tấn TH yêu cầu Hội đồng xét xử tạm ngưng phiêm tòa để ông TH cung cấp giá tài sản tranh chấp nếu ông TH không cung cấp thì ông TH đồng ý theo giá hội đồng đã định và tại phiên Tòa hôm nay ông TH không có cung cấp giá, ông TH đồng ý giá theo hội đồng đã định.

Theo biên bản định giá thì nhà cấp 4 (Khung betong cót thép, nền gạch hoa, máy tol) xây dựng năm 1963, cải tạo lại 2006 trên thửa 138, giá trị sử dụng còn lại 30%, có giá 3.357.000 đồng/m^2 x 30% = 1.007.000 đồng/m^2 x 50.6m^2= 50.954.000 đồng : 7 = 7.279.000 đồng. Ông Đoàn Tấn H có trách nhiệm trả giá trị nhà cho các hàng thừa kế gồm, Đoàn Bích TH, Đoàn Tấn NG (người kế thừa là Đoàn Thị Mỹ H) Đoàn Bích PH, Đoàn Tấn TH mỗi người là 7.279.000 đồng.

Đối với diện tích đất 99,2m^2, tờ bản đồ số 15, thửa số 82, loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài, tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, ông H rút yêu cầu nên hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu.

Đối với yêu cầu Ngân hàng ngân hàng có đơn xin rút yêu cầu Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu.

Xét đề nghị của luật sư B là có căn cứ chấp nhận.

Xét đề nghị của viện kiểm sát là phù hợp

Về án phí: Đoàn Tấn H, Đoàn Tấn TH, Đoàn Thị Mỹ H, Đoàn Bích TH phải chịu.

Sung công quỹ số tiền tạm ứng án phí ông Đoàn Tấn HU và bà Đoàn Thị Bích V đã tạm ứng

Về chi phí thẩm định và định giá: Ông Đoàn Tấn H tự nguyện chịu là 5.963.000 đồng ông H đã tạm ứng và đã chi xong.

Trả lại án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần KL.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 2, 5 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 652, 653, 655, 656, 666 Bộ Luật dân sự 1995. Điều 649, 650, 651, 652, 659, 660 Bộ Luật dân sự 2015 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu của ông Đoàn Tấn H, ông Đoàn Tần H được thừa hưởng di sản thừa kế đối với diện tích đất 50,60m^2, tờ bản đồ số 16, thửa số 138, loại đất thổ cư và một căn nhà cấp 4 trên phần diện tích đất thửa 138, tờ bản đồ số 16, nhà và đất tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Diện tích nhà và đất trong phạm vi các 3, 6, 7, 8, 9, 10, 2 về 3 được thể hiện qua sơ đồ đo dạc ngày 08/09/2020 của Chi Nhánh văn phòng đăng ký đất đai T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Buộc ông Đoàn Tấn H có trách nhiệm giao giá trị nhà cấp 4, trên thửa 138 tờ bản đồ số 16 tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cho bà Đoàn Bích TH, Đoàn Tấn NG (người kế thừa là chị Đoàn Thị Mỹ H) Đoàn Tấn TH số tiền mỗi người là 7.279.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân năm 2015.

Ông Đoàn Tấn H được đăng ký quyền sử dụng đất và nhà ở theo quy định của pháp luật đối với phần diện tích đất và nhà trên tại thửa 138 tờ bản đồ số 16 tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Không chấp nhận yêu cầu của ông Đoàn Tấn TH, Đoàn Thị Mỹ H, Đoàn Bích TH yêu cầu chia thừa kế phần diện tích đất tại thửa 138, tờ bản đồ số 16, diện tích 50,6m^2.

[3] Đình chỉ yêu cầu ông Đoàn Tấn H yêu cầu chia diện tích đất 99,2m^2, thửa số 82, tờ bản đồ số 15 loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài, tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

[4] Đình chỉ yêu cầu bà Đoàn Bích V và ông Đoàn Tấn HU yêu cầu chia thừa kế phần diện tích đất tại thửa 138, tờ bản đồ số 16, diện tích 50,6m^2 và căn nhà cấp 4 trên đất, tọa lạc tại Phường 2, T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

[5] Đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần KL.

[6] Về án phí: Ông Đoàn Tấn H hưởng diện tích đất và số tiền giá trị nhà cấp 4 nên ông H chịu là 7.526.904 đồng.

NHU được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông H đã đóng là 8.393.000 đồng theo biên lai thu số 0004770 ngày 08/6/2020, của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp như vậy ông Đoàn Tấn H được nhận lại là 866.096 đồng.

Bà Đoàn Bích TH, Đoàn Tấn NG (người kế thừa là chị Đoàn Thị Mỹ H) và Đoàn Tấn TH số tiền mỗi người được hưởng là 7.279.000 đồng nên án phí mỗi người phải chịu là 363.950 đồng.

NHU được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Đoàn Bích TH đã đóng là 892.500 đồng theo biên lai thu số 0011760 ngày 07/11/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp như vậy bà Đoàn Bích TH được nhận lại số tiền chênh lệch là 528.500 đồng.

NHU được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đoàn Thị Mỹ H đã đóng là 892.500 đồng theo biên lai thu số 0011763 ngày 07/11/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp như vậy chị Đoàn Thị Mỹ H được nhận lại số tiền chênh lệch là 528.500 đồng.

NHU được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Đoàn Tấn TH đã đóng là 892.500 đồng theo biên lai thu số 0011762 ngày 07/11/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp như vậy ông Đoàn Tấn TH được nhận lại số tiền chênh lệch là 528.500 đồng.

Sung công quỹ số tiền tạm ứng án phí ông Đoàn Tấn HU đã đóng là 892.500 đồng theo biên lai thu số 0011759 ngày 07/11/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Sung công quỹ số tiền tạm ứng án phí bà Đoàn Bích V đã đóng là 892.500 đồng theo biên lai thu số 0011759 ngày 07/11/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần KL số tiền tạm ứng án phí là 41.152.000 đồng theo biên lai thu số 0007813 ngày 25/03/2021, của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

[7] Về chi phí thẩm định và định giá: Ông Đoàn Tấn H tự nguyện chịu là 5.963.000 đồng ông H đã tạm ứng và đã chi xong.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- TAND Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Bảo Giang